TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2018/HS-ST.
Ngày: 03 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên.
2. Ông Lê Quang Khỏe.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Nhà văn hóa khu 12, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2018/HSST ngày 31/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 185/2018/QĐXXST-HS ngày 19/9/2018 đối với bị cáo:

CHU VĂN C, sinh năm: 1965; nơi cư trú: thôn Khánh Hội, xã N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn M (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1928; có vợ chị: Đinh Thị B (vợ thứ hai), sinh năm: 1972 và 04 con, con lớn - sinh năm: 1988, con nhỏ - sinh năm: 2005; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: bản án số 74/PTHS ngày 23/7/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội: "Đánh bạc" và 06 tháng tù về tội: "Tổ chức đánh bạc" (số tiền 312.000 đồng), tổng hợp buộc C phải chấp hành hình phạt chung là 12 tháng tù; hình phạt bổ sung: 1.500.000 đồng; 50.000 đồng án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2000; được miễn chấp hành hình phạt bổ sung ngày 01/7/2010, đình chỉ tiền án phí ngày 31/5/2012. Bản án số 16/2005/HSST ngày 28/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền 5.367.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2005. Quyết định số 445/QĐ-UB ngày 20/8/2003 của Chủ tịch

UBND huyện N - tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Quyết định số 1496/QĐ-UB ngày 09/10/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N - tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 03/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi-Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm: 1982.

Trú tại: số nhà 15/99 Tuệ Tĩnh, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1962.

Trú tại: số nhà 23/8 Mạc Thị Bưởi, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Bùi Đức T, sinh năm: 1974.

Trú tại: thôn Khánh Hội, xã N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h30'ngày 01/6/2018, tại khu vực quốc lộ 5 đối diện với nhà hàng Hải Dương Xanh thuộc xã N, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang CHU VĂN C đang cất giấu trái phép 02 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1)cm/gói bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. C khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của Anh Vũ Văn T ở 15/99 Tuệ Tĩnh, phường N và anh Phạm Văn C ở 23/8 Mạc Thị Bưởi, phường P, thành phố H.

Quá trình điều tra đã làm rõ: CHU VĂN C là người nghiện chất ma túy (loại Heroine). Sáng ngày 01/6/2018, Cđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 34K8 - 6291 (mượn của anh Bùi Đức T ở thôn Khánh Hội, xã N, thành phố H) đến khu vực Bệnh viện Lao tỉnh Hải Dương mua được 02 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm ở tay trái đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 10h30'ngày 01/6/2018, khi Cđi đến quốc lộ 5, đoạn đối diện với Nhà hàng Hải Dương Xanh thuộc xã N, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kiểm tra, C vứt hai gói ma túy xuống đất. Cơ quan điều tra đã thu giữ

tại vị trí dưới chân C đang đứng 02 gói giấy màu trắng, kích thước (1x0,5)cm/gói, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 34K8 - 6291 trước sự chứng kiến của Anh Vũ Văn T và anh Phạm Văn C.

Tại kết luận giám định số: 371/KLGĐ-PC54 ngày 02 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của CHU VĂN C gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,167 gam, là loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,119 gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số: 371/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 34K8 -6291 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 183/CT-VKSTPHD ngày 30 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo CHU VĂN C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo CHU VĂN C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo CHU VĂN C từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,119 gam Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 371/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương *(theo Biên bản giao,nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 05/9/2018).* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016,

bị cáo CHU VĂN C thuộc hộ cận nghèo xác định năm 2018 theo sổ danh sách hộ cận nghèo của xã N, thành phố H đang quản lý nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h30'ngày 01/6/2018, tại đường quốc lộ 5 đoạn đối diện Nhà hàng Hải Dương Xanh thuộc địa phận xã N, thành phố H, CHU VĂN C đang cất giấu trái phép 0,167 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,167 gam Heroine trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Cvề tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Mặc dù bị cáo được xác định là chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: ngày 23/7/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội: "Đánh bạc" và 06 tháng tù về tội: "Tổ chức đánh bạc" tổng hợp buộc Cphải chấp hành 12 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2000. Ngày 28/6/2005, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2005. Ngày 20/8/2003, Chủ tịch UBND huyện N - tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Ngày 09/10/2006, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N - tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 09/9/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đối với các bản án và quyết định trên, bị cáo đã được xóa. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 0,119 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ thì bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 34K8 - 6291 cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí:* bị cáo CHU VĂN C thuộc hộ cận nghèo xác định năm 2018 theo sổ danh sách hộ cận nghèo của xã N, thành phố H đang quản lý nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Bùi Đức T cho Cmượn xe mô tô nhưng không biết Csử dụng vào việc phạm tội; không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Cnên không có căn cứ xử lý.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo CHU VĂN C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo **CHU VĂN C 14 (mười bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2018.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,119 gam Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 371/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương *(theo Biên bản giao,nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 05/9/2018).*

3.*Về án phí*: bị cáo CHU VĂN C thuộc hộ cận nghèo xác định năm 2018 theo sổ danh sách hộ cận nghèo của xã N, thành phố H đang quản lý nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTP.H;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TP.H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. H;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh